

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 83/2023/HS – ST.

Ngày: 12/7/2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Trang.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đào Văn Kiêm.

2. Bà Đặng Hồng Chiến

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Bích Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 86/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 6 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 91/2023/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Đinh Văn B, sinh ngày 17/02/1973; Tên gọi khác: Không; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Tổ 21, khu T, phường T, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Bố đẻ: Đinh Văn Đoán – đã chết, mẹ đẻ: Nguyễn Thị N – đã chết; Vợ: Vũ Kim Th, sinh năm 1976 (đã ly hôn); Con: có 02 con: Lớn nhất sinh năm 1997; Nhỏ nhất sinh năm 1999, hiện con bị cáo đều ở phường T, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Tiền án: 01 tiền án:

Tại Bản án số 128/2020/HS-ST ngày 04/9/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt Đinh Văn B: 02 năm 03 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (khối lượng 0,3384 gam Heroin) thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/5/2020; buộc bị cáo Đinh Văn B phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo chấp hành xong án phạt tù ngày 03/7/2022.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: 02 nhân thân:

+ Tại Bản án số 42/2009/HSST ngày 25/2/2009 của Toà án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xử phạt B: 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (giá trị trộm cắp là 4.000.000đ) thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/10/2008; truy thu số tiền 1.200.000đ để sung công quỹ nhà nước; buộc B phải chịu 50.000đ án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo B chấp hành xong án phạt tù ngày 30/4/2009; đã nộp án phí ngày 25/02/2009. Ngày 19/9/2014 B được Chi cục thi hành án dân sự thành phố Việt Trì ra quyết định đình chỉ thi hành đối với khoản tiền 1.200.000đ.

+ Tại Quyết định về việc đưa vào Cơ sở chữa bệnh số 12645/QĐ-UBND ngày 27/10/2010 của Ủy ban nhân dân thành phố Việt Trì về việc đưa người nghiện ma túy vào Trung tâm Giáo dục – Lao động xã hội tỉnh chữa bệnh đối với B thời hạn 24 tháng, tính từ ngày 02/11/2010. B chấp hành xong ngày 02/11/2012.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ ngày 10/3/2023, ngày 15/3/2023, khởi tố chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ.(Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 55 phút ngày 10/3/2023 tại tổ 21, khu T, phường T, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, Tổ công tác của Công an thành phố Việt Trì lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Đinh Văn B, sinh năm 1973. HKTT: Khu T, phường T, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ của B 01 gói nilon màu hồng bên trong có 02 gói nilon màu xanh bên trong mỗi gói nilon đều có 01 gói giấy mặt ngoài và mặt trong đều màu trắng có dòng kẻ bên trong đều có chứa chất bột cục màu trắng. Tại chỗ B tự nhận đây là ma túy loại Heroin B mua về để sử dụng cho bản thân và 01 điện thoại di động nhãn hiệu ACE màu đen đã cũ kèm 01 sim số 0379.979.640.

Ngày 10/3/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Việt Trì đã ra Quyết định trưng cầu giám định đối với chất bột cục màu trắng thu giữ của B. Tại Bản kết luận giám định số 374/KL-KTHS ngày 14/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ kết luận: *"Chất bột, cục màu trắng chứa bên trong 02 gói giấy có đặc điểm mặt ngoài và mặt trong màu trắng có dòng kẻ gửi đến giám định là ma túy, loại Heroin, có khối lượng là: 0,174 gam."*

* Heroin là chất ma túy nằm trong Danh mục IA, số thứ tự: 09, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25 tháng 8 năm 2022 của Chính phủ.

Hoàn trả lại đối tượng giám định là 0,102 gam chất bột, cục màu trắng là mẫu vật còn lại sau khi giám định cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định.

Về nguồn gốc ma túy, bị cáo Đinh Văn B khai nhận như sau:

Do bản thân là người thường xuyên sử dụng chất ma túy, khoảng 11 giờ ngày 10/3/2023, B bắt xe khách đi từ khu vực bưu điện phường T, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xuống khu vực Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc thuộc thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc tìm mua ma túy Heroine để sử dụng. Tại đây, B gặp một người đàn ông tên Q khoảng 50 tuổi (B không biết địa chỉ ở đâu) B hỏi và mua được của Q 01 gói ma túy heroine có đặc điểm là gói nilon màu hồng bên trong có 02 gói nilon màu xanh bên trong mỗi gói nilon đều có 01 gói giấy mặt ngoài và mặt trong đều màu trắng có dòng kẻ bên trong đều có chứa chất bột cục màu trắng với giá 400.000đ. Sau đó, B cầm ở tay trái bắt xe khách về nhà. Khi đi đến khu vực nhà thi đấu tỉnh Phú Thọ thuộc phường T B xuống xe để đi bộ về nhà thì bị Tổ công tác của Công an thành phố Việt Trì phát hiện, kiểm tra, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng nêu trên.

Tại Cơ quan điều tra, B còn khai nhận ngày 09/3/2023, B một mình xuống khu vực gần Bưu điện thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc gặp và mua được của 01 người phụ nữ không quen biết 01 gói ma túy Heroin với giá 200.000đ, sau đó B về nhà sử dụng hết cho bản thân bằng hình thức tiêm chích.

Tại biên bản kiểm tra kết quả xét nghiệm ma túy bằng que thử nước tiểu ngày 10/3/2023 tại Công an thành phố Việt Trì đối với B kết quả: Dương tính với chất ma túy.

Về vật chứng, đồ vật, tài sản thu giữ trong vụ án gồm: 01 bì niêm phong số 374 của Phòng kỹ thuật hình sự bên trong có chứa 0,102 gam chất bột, cục màu trắng còn lại sau giám định; 01 điện thoại di động nhãn hiệu ACE màu đen đã cũ kèm 01 sim số 0379.979.640 – là điện thoại B sử dụng liên lạc hàng ngày, không liên quan đến hành vi phạm tội. Hiện đang tạm giữ tại Kho vật chứng của Cơ quan CSĐT Công an thành phố Việt Trì;

Tại bản cáo trạng số 84 /CT-VKS-VT ngày 13 tháng 6 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì đã truy tố bị cáo Đinh Văn B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Đinh Văn B, Đại diện VKSND thành phố Việt Trì trình bày bản luận tội đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đinh Văn B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt chính: Áp dụng dụng điểm c Khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đinh Văn B mức hình phạt tù: 36 (ba mươi sáu) tháng tù đến 39 (ba mươi chín) tháng tù thời hạn tù tính từ ngày 10/3/2023.

- Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 249 BLHS: Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu ACE màu đen đã cũ số IMEI1 (trong nguồn): 35905.39142.91089 của bị cáo Đinh Văn B.

- Về xử lý vật chứng của vụ án: Áp dụng c khoản 1 Điều 47 Bộ Luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+Tịch thu, tiêu hủy: 0,102 gam chất bột, cục màu trắng là mẫu vật còn lại sau giám định cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định đựng trong 01 bì niêm phong số 374/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả.

+ Tịch thu, tiêu hủy: 01 sim số 0379.979.640 của bị cáo Đinh Văn B;

- Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận, đối đáp gì với đại diện VKSND TP Việt Trì. Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét tuyên các bị cáo mức hình phạt nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng*: Quá trình điều tra, Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 12 giờ 55 phút ngày 10/3/2023 tại tổ 21, khu T, phường T, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, Đinh Văn B đã có hành vi tàng trữ trái phép, khối lượng 0,174 gam chất ma túy loại Heroin với mục đích để sử dụng, bị Tổ công tác của Công an thành phố Việt Trì kiểm tra, phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Bị cáo Đinh Văn B là người có năng lực trách nhiệm hình sự, ý thức được việc tàng trữ, mua bán ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn bất chấp pháp luật. Hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến

hoạt động quản lý độc quyền của Nhà nước đối với chất ma túy. Hiện nay, tình hình nghiện ma túy đang diễn ra phức tạp, tệ nạn này là mối quan tâm của toàn xã hội, hành vi của các bị cáo không chỉ gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người mà còn là nguyên nhân dẫn đến những hành vi vi phạm pháp luật khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Hành vi nêu trên của bị cáo Đinh Văn B đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Đinh Văn B là người có nhân thân xấu, tại Bản án số 42/2009/HSST ngày 25/2/2009 của Toà án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xử phạt Đinh Văn B: 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (giá trị trộm cắp là 4.000.000đ) thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/10/2008; truy thu số tiền 1.200.000đ để sung công quỹ nhà nước; buộc B phải chịu 50.000đ án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo B chấp hành xong án phạt tù ngày 30/4/2009; đã nộp án phí ngày 25/02/2009. Ngày 19/9/2014 B được Chi cục thi hành án dân sự thành phố Việt Trì ra quyết định đình chỉ thi hành đối với khoản tiền 1.200.000đ. Tại Quyết định về việc đưa vào Cơ sở chữa bệnh số 12645/QĐ-UBND ngày 27/10/2010 của Ủy ban nhân dân thành phố Việt Trì về việc đưa người nghiện ma túy vào Trung tâm Giáo dục – Lao động xã hội tỉnh chữa bệnh đối với B thời hạn 24 tháng, tính từ ngày 02/11/2010. B chấp hành xong ngày 02/11/2012.

Tại Bản án số 128/2020/HS-ST ngày 04/9/2020 của Toà án nhân dân thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt B: 02 năm 03 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (khối lượng 0,3384 gam Heroin) thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/5/2020; buộc bị cáo B phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo chấp hành xong án phạt tù ngày 03/7/2022. Bị cáo chưa được xóa án tích nhưng vẫn tiếp tục phạm tội nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét hành vi phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã phân tích ở trên, Hội đồng xét xử thấy rằng cần có mức hình phạt nghiêm khắc là cách ly bị cáo khỏi cộng đồng tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện để

có tác dụng giáo dục bị cáo đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội. Mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đề nghị đối với bị cáo là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Theo xác minh của cơ quan điều tra, ngoài tài sản bị thu giữ là chiếc điện thoại di động nhãn hiệu ACE màu đen đã cũ số IMEI1 (trong nguồn): 35905.39142.91089 bị cáo không có tài sản gì khác có giá trị nên cần tịch thu chiếc điện thoại sung vào ngân sách nhà nước.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với 0,102 gam chất bột, cục màu trắng là mẫu vật còn lại sau giám định cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định đựng trong 01 bì niêm phong số 374/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả là chất ma túy nhà nước cấm tàng trữ mua bán và không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 sim số 0379.979.640 của bị cáo Đinh Văn B không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Các vấn đề khác:

Đối với người đàn ông tên Q đã bán ma túy cho B ngày 10/3/2023 và người phụ nữ đã bán ma túy cho B ngày 09/3/2023, do B không xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không đủ căn cứ để xác minh, làm rõ, xử lý. Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với xe khách chở B từ thành phố Vĩnh Yên về thành phố Việt Trì, do B không nhớ nhà xe và biển kiểm soát và B không nói B đang tàng trữ ma túy trên người nên Cơ quan CSĐT Công an thành phố Việt Trì không đề cập. Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 09/3/2023 của B, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Việt Trì đã chuyển Công an thành phố Việt Trì xử phạt vi phạm hành chính với hình thức cảnh cáo là đúng quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 khoản 5 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ Luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016

của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Đinh Văn B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Đinh Văn B 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/3/2023.

2. Hình phạt bổ sung:

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu ACE màu đen đã cũ số IMEI1 (trong nguồn): 35905.39142.91089.

3. Xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy: 0,102 gam chất bột, cục màu trắng là mẫu vật còn lại sau giám định cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định đựng trong 01 bì niêm phong số 374/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 sim số 0379.979.640 của bị cáo Đinh Văn B;

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/6/2023 tại Chi cục thi hành án Dân sự TP Việt Trì).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Buộc bị cáo Đinh Văn B phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo:

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND thành phố Việt Trì;
- Công an thành phố Việt Trì;
- Chi cục THA DSTP Việt Trì;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Thị Thu Trang

